

HỘI ĐUA BÒ BẢY NÚI CỦA NGƯỜI KHMER Ở AN GIANG: TRUYỀN THỐNG VÀ BIẾN ĐỔI

• Lâm Thị Mai Sương Tú^(*)

Tóm tắt

Hội đua bò là một trong những nét văn hóa đặc sắc của người Khmer An Giang được hình thành do những đặc trưng về địa lý tự nhiên kết hợp với đặc trưng văn hóa bản địa. Qua thời gian, Hội đua bò dần chiếm vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của người Khmer. Đã có nhiều tác giả nghiên cứu về lịch sử hình thành của Hội đua bò cũng như vai trò của Hội trong đời sống của người Khmer, tuy nhiên đi sâu vào phân tích sự biến đổi giữa truyền thống và hiện đại thì hầu như chưa có. Bài viết làm rõ nguồn gốc của Hội đua bò bắt nguồn từ trò chơi dân gian có liên quan đến truyền thống canh tác lúa nước của người Khmer với hai hình thức đua phổ biến là đua trên đường và đua trên ruộng. Qua hoạt động đua bò, người Khmer có dịp vui chơi, hội họp cùng chia sẻ kinh nghiệm nuôi bò, thuần dưỡng và huấn luyện bò, đây cũng là ý nghĩa của Hội đua bò trong đời sống tinh thần của người Khmer ở An Giang. Cùng với sự phát triển của xã hội, Hội đua bò của người Khmer đã có những biến đổi trong những năm gần đây. Những biến đổi này đã phần nào ảnh hưởng đến các giá trị truyền thống của Hội, đồng thời cũng tác động đến đời sống tinh thần của cộng đồng. Trong giới hạn bài viết, người viết đưa ra một số nhận định về sự biến đổi của Hội hiện nay so với truyền thống trên phương diện tích cực và tiêu cực, từ đó góp phần định hướng bảo tồn và phát huy các giá trị của Hội.

Từ khóa: Đua bò, lễ hội, Khmer, Bảy Núi, An Giang.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, Hội đua bò Bảy Núi trở thành một hoạt động không chỉ dành riêng cho người Khmer, mà còn lan rộng sang các dân tộc khác, đồng thời cũng thu hút một lượng lớn khách du lịch đến tìm hiểu. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của xã hội, Hội đua bò Bảy Núi cũng đã có nhiều biến đổi cả về hướng tích cực lẫn tiêu cực. Do đó, xem xét sự biến đổi của Hội là việc cần thiết để tiếp nhận những thay đổi tích cực và loại bỏ những yếu tố tiêu cực, góp phần duy trì truyền thống văn hóa tốt đẹp của người Khmer.

2. Nguồn gốc Hội đua bò Bảy Núi

Theo *Người Việt gốc Miên*, người Khmer có mặt ở Nam Bộ vào thế kỷ thứ VII sau biến cố lịch sử của nước Chân Lạp và đến thế kỷ thứ VIII thì có sự phân chia Lục Chân Lạp (thuộc Cao Miên), Thủy Chân Lạp (thuộc miền Nam Việt Nam). Khi đến vùng đất Nam bộ, người Khmer vẫn duy trì tập quán canh tác nông nghiệp, vốn là kiểu canh tác của cư dân vùng Đông Nam Á. Người Khmer An Giang sống rải rác ở một số huyện của tỉnh, nhưng tập trung đông nhất tại hai huyện miền núi Tri Tôn và Tịnh Biên (vùng Bảy Núi). Đặc điểm địa hình

của vùng Bảy Núi không giống như đất đồi cao ở các địa phương khác, đây là vùng đất cát pha, ruộng trên (ruộng trên còn gọi là ruộng trên núi, để phân biệt với ruộng dưới là ruộng thấp hơn, ở đồng bằng) trải dài dưới chân núi, được bao bọc bởi hệ thống đồi núi xung quanh, ruộng dưới là đồng bằng trải dài nhưng cũng ít chịu ảnh hưởng bởi lũ hàng năm. Do địa hình đồng bằng xen lẫn núi, nên quá trình canh tác nông nghiệp của người Khmer cần có sự trợ giúp của động vật làm sức kéo. Bên cạnh đó, do trình độ sản xuất còn chưa cao, việc canh tác ruộng rẫy chủ yếu dùng sức người kết hợp với các dụng cụ thủ công như cuốc, l耨 nên người Khmer từ lâu đời cũng có tập quán “vần đổi công” giúp đỡ nhau để công việc hoàn thành sớm hơn. Theo đó, những người nông dân tập trung các đôi bò để kéo xe chở rơm, rạ hay xác mía hoặc cây, bừa trên ruộng cho nhau, cứ lần lượt như vậy từ nhà này đến nhà khác. Sau những giờ lao động vất vả, các chủ bò có cơ hội ngồi lại nói chuyện với nhau và đã ra lời thách đấu để xem đôi bò của ai khỏe hơn. Chính những điều kiện sống kể trên đã hình thành nên Hội đua bò cho đến ngày nay.

Hội đua bò có hai hình thức đua bò là đua bằng xe bò trên đường lộ và đua bằng bừa ở dưới ruộng. Trong đó, loại hình đua bằng xe bò trên đường lộ

^(*) Trường Đại học An Giang.

ra đời trước, loại hình đua bằng bừa dưới ruộng xuất hiện sau. Xe bò dùng để đua là loại xe dùng để vận chuyển người, hàng hóa được người Khmer gọi là À-tisth-loon. Hai bánh xe được làm bằng gỗ rất chắc, xe cũng được trang trí các loại hoa văn bắt mắt. Đường đua đối với xe bò là đường lộ giao thông hoặc đường dài trong phum khoảng từ hai ngàn mét đến ba ngàn mét. Số lượng đôi bò tham gia cũng hạn chế chỉ khoảng từ 6 đến 8 đôi bò. Do đặc điểm đường lộ ở miền núi khá nhỏ hẹp và có nhiều nhà ven đường nên đua bò xe khá nguy hiểm, có thể gây thiệt hại cho cả người đua và người xem. Chính vì vậy mà hiện nay hình thức đua xe bò đã không còn tồn tại.

Hình thức đua bò dưới ruộng với bừa vẫn còn được duy trì cho đến ngày nay. Theo lời kể của Sư Cả C.S.H. thì ngày xưa, mỗi chùa trong phum đều có đất do tín đồ dâng cho chùa, cứ đến mùa vụ thì người dân trong phum sẽ đến canh tác phần đất của chùa sau khi đã làm xong phần đất của nhà mình. Các hộ gia đình sẽ được tập hợp lại theo sự sắp xếp và bàn bạc thống nhất giữa các vị Achar và Sư Cả trong chùa. Ở một thời điểm được thông báo trước, mọi người trong phum tập hợp tại chùa và làm việc theo sự phân công của Sư Cả và Achar. Họ có nhiều nhóm, làm các công việc như nhổ mạ, gánh mạ, nấu nướng, cày, bừa. Hộ gia đình nào có nuôi bò sẽ chọn ra những đôi bò to, khỏe để đem đến chùa nhằm giúp đỡ chùa cày, bừa đất ruộng; sau khi xong việc sẽ tham gia thi đấu với các đôi bò khác. Lúc trò chơi mới hình thành, thể thức và qui định do các vị Sư Cả đưa ra và khá đơn giản. Số lượng bò cũng chỉ giới hạn trong một phum nên trò chơi diễn ra nhanh, đáp ứng được nhu cầu giải trí của người dân sau những ngày làm việc vất vả. Phần thưởng cho đôi bò thắng cuộc là một chiếc lục lạc (*cà tha*) được chạm khắc đẹp hoặc dây vàm hoặc cái đồ đeo mũi bò do Sư Cả trao giải. Tuy giải thưởng không có giá trị về vật chất, nhưng về mặt tinh thần thì đó là niềm vinh dự của chủ đôi bò, khẳng định được kinh nghiệm chăm sóc và huấn luyện bò của họ. Có thể thấy, lúc nguyên thủy của trò chơi, toàn bộ quá trình tham gia đua và nhận giải đều mang tính chất giải trí, không xem trọng chuyện thắng thua. Mọi người tham gia dù thắng hay thua đều vui vẻ ra về, hẹn nhau mùa sau lại thi đấu tiếp.

Từ phạm vi một phum, người chơi đã có nhu cầu mở rộng phạm vi thi đấu qua các phum khác. Việc mở rộng quy mô là do người chủ bò muốn đem đôi bò của mình thi tài với những đôi bò khác, như vậy, giá trị của đôi bò và sự huấn luyện của chủ bò sẽ được nổi tiếng hơn trong cộng đồng. Nhận thấy cần nâng cao nhu cầu giải trí của tín đồ, các Sư Cả đã thống nhất chọn ngày đua bò mở rộng cho các phum đúng vào dịp Lễ Dolta. Theo Sư Cả C.S.K, chọn ngày Lễ Dolta để tổ chức Hội đua bò là vì hai lý do: thứ nhất, Lễ Dolta là dịp đồng bào Khmer tụ họp về nơi ở của mình để thực hiện các nghi lễ cúng ông bà quá cố nên việc kêu gọi tham gia thi đấu trong Hội đua bò sẽ thuận lợi hơn; thứ hai, Lễ Dolta diễn ra vào thời gian chuẩn bị cho vụ mùa mới nên người thi đấu được nghỉ ngơi và có thời gian huấn luyện bò để tham gia thi đấu.

Như vậy, từ mục đích giải trí trong phạm vi nhỏ, Hội đua bò đã phát triển thành quy mô lớn và được tổ chức chính thức trùng với thời điểm Lễ Dolta.

3. Ý nghĩa Hội đua bò trong đời sống của người Khmer An Giang

Trước hết, Hội đua bò là dịp để cộng đồng tụ họp vui chơi sau những ngày cày, bừa vất vả để chuẩn bị cho mùa vụ mới. Người tham gia đua bò lên kế hoạch chăm sóc, huấn luyện đôi bò của mình thật tốt. Khi đem ra tranh tài, đôi bò nào giành chiến thắng sẽ là niềm tự hào của chủ bò và cũng là niềm hạnh phúc của cả gia đình. Người đi xem luôn hào hứng, nhiệt tình dù đứng dưới trời nắng gắt hay trời mưa để cùng dõi theo xem đôi bò nào sẽ giành chức vô địch. Gia đình nào có đôi bò tham gia thi đấu thì cả gia đình, dòng họ đi theo cổ vũ. Khi phỏng vấn một số người Khmer, hầu hết đều cho rằng “vui lắm, hồi hộp lắm” và “muốn được đi coi đua bò hoài”. Người tham gia đua cùng người đi xem đua bò tạo nên một không khí nhộn nhịp, phấn khởi làm cho Hội đua bò trở thành ngày hội của cả cộng đồng. Hội còn là dịp để người dân các phum, sóc gặp gỡ, giao lưu với nhau, góp phần đẩy mạnh tinh thần đoàn kết trong cộng đồng người Khmer. Hội ngày càng thu hút sự quan tâm của đồng bào các dân tộc khác như người Việt, người Hoa, từ đó tạo ra sự tiếp xúc và trao đổi những giá trị văn hóa đặc sắc giữa các dân tộc trong vùng.

Người Khmer có truyền thống canh tác lúa

nước và chăn nuôi bò dùng làm sức kéo trong sản xuất nông nghiệp nên việc đánh giá kỹ thuật nuôi và huấn luyện bò của người nuôi đặc biệt được coi trọng. Hội đua bò khởi nguồn từ sự thách đấu trong lúc nghỉ ngơi của những người nông dân Khmer nhằm chứng tỏ khả năng nuôi dưỡng và thuần phục bò của họ. Đôi bò nào giành chiến thắng là niềm hãnh diện cho chủ bò và cho cả phum. Nếu đôi bò nào chưa giành được chiến thắng thì chủ bò sẽ đem bò về chăm sóc và huấn luyện kỹ thuật để năm sau tiếp tục tham gia thi đấu. Sau mỗi lần thua cuộc, người nuôi bò lại rút ra những kinh nghiệm quý báu để có thể cải thiện cho đôi bò của mình tốt hơn về thể lực cũng như kỹ thuật thi đấu. Tinh thần thi đấu và mong muốn giành chiến thắng có tác dụng kích thích người tham gia đua bò nâng cao tay nghề chăn nuôi của mình, từ đó thúc đẩy sự phấn đấu trong lao động. Khi chiến thắng trong những cuộc đua, các đôi bò cũng chứng tỏ chúng là những công cụ sản xuất tốt, hỗ trợ đắc lực cho người nông dân. Điều này khuyến khích người nông dân đẩy mạnh nghề chăn nuôi bò, góp phần đa dạng hoá trong ngành nông nghiệp, cải thiện đời sống đồng bào Khmer.

Thông qua Hội đua bò, người Khmer cũng muốn khẳng định vai trò của Phật giáo Nam Tông trong đời sống của đồng bào. Điều này thể hiện qua sự tham gia của ngôi chùa và Sư Cả trong quá trình hình thành và phát triển Hội đua bò. Nguyên thủy, Hội đua bò được tổ chức ở phần ruộng của chùa và người đứng ra phân thắng thua cho các đôi bò chính là Sư Cả. Sau này, khi Nhà nước tổ chức đua bò, dù Sư Cả không còn giữ vai trò trọng tài thì trường đua vẫn là ruộng của chùa hoặc gần chùa, và trong ngày diễn ra hội thi thì Sư Cả vẫn được mời đến ngồi ở vị trí trang trọng trên khu vực đại biểu. Khi Hội đua bò được tổ chức trùng với Lễ Dolta thì tính chất thiêng liêng, trang trọng của hội còn nâng cao do Lễ Dolta là một trong những lễ lớn của người Khmer gắn với Phật giáo Nam Tông. Người Khmer có niềm tin vào tôn giáo rất mạnh nên dù là một hoạt động vui chơi nhưng qua Hội đua bò, người Khmer vẫn gửi gắm ước vọng vào một mùa màng bội thu, một mùa vụ thuận lợi. Sự có mặt của Phật giáo trong đời sống tinh thần cũng như trong Hội đua bò của người Khmer giúp cho hội đua bò duy trì được những giá trị truyền thống tốt đẹp như có kết cộng đồng, phấn đấu vươn lên trong lao động

hơn là nhắm tới tính hơn thua về vật chất.

4. Các hoạt động chính trong Hội đua bò Bãy Núi truyền thống

Trước năm 1989, Hội đua bò được tổ chức theo hình thức thi tài dân gian, do các chủ bò tự thách đấu với nhau hoặc do Sư Cả đứng ra tổ chức. Khi đó, công việc chuẩn bị khá đơn giản vì số lượng các đôi bò chỉ giới hạn trong một phum. Sư Cả là người đứng ra kêu gọi mọi người tập trung các đôi bò để cày, bừa cho đất ruộng của chùa. Sau khi công việc của chùa kết thúc là lúc các chủ bò thi tài để tìm ra người có đôi bò khỏe mạnh nhất. Các chủ bò tự chọn đôi với nhau để thi đấu, đôi chạy trước và đôi chạy sau, tuần tự như vậy cho đến hết các đôi bò. Luật lệ thi đấu chủ yếu do các chủ bò thỏa thuận với nhau. Các vòng thi đấu gồm có: vòng hô (một hoặc hai vòng) và vòng thả. Trong lúc chạy vòng hô sẽ không tính phạm lỗi nếu đôi bò chạy ra khỏi đường giới hạn hoặc chạy lên bờ ruộng, các đôi bò vẫn tiếp tục cuộc đua nếu người điều khiển bò có thể điều khiển cho bò trở lại đúng đường đua. Kết thúc vòng hô sẽ là vòng thả, trong vòng này các đôi bò sẽ phân định thắng thua bằng cách đôi bò phía sau chạy lên ngang bằng hoặc vượt qua đôi bò phía trước thì sẽ giành chiến thắng. Thời gian diễn ra cuộc đua có thể trong một buổi sáng vì số lượng các đôi bò thi đấu chỉ giới hạn trong một phum. Đối với hình thức đua bò sơ khai thì vai trò của ban tổ chức không được thể hiện rõ vì cuộc đua như một trò chơi dân gian mà người chơi cũng chính là người tổ chức. Vì là cuộc tranh tài nên việc phát sinh mâu thuẫn trong quá trình thi đấu là điều tất yếu nhưng Hội đua bò ngày xưa không có trọng tài chính hay trọng tài đường biên như hiện nay, mọi vấn đề tranh cãi trong cuộc đua do Sư Cả đứng ra phân xử. Theo ông C.C thì nhờ vào sự phân xử của Sư Cả mà hầu như không có tranh cãi trong Hội đua bò ngày xưa, nếu có thì cũng không đáng kể [10, tr. 80].

5. Những biến đổi của Hội đua bò hiện nay

Qua nhiều năm tổ chức, Hội đua bò hiện nay đã có những thay đổi về hình thức tổ chức, thành phần thi đấu và giá trị giải thưởng. Những biến đổi này nhìn chung thể hiện trên phương diện tích cực lẫn tiêu cực

Về mặt tích cực, Hội đua bò thu hút được lực lượng đông đảo người tham gia thi đấu và người cổ

vũ. Từ năm 1989 trở về trước, người thi đấu chủ yếu tập trung trong phum, sóc với số lượng đội tham gia từ 5-6 đôi bò. Đến năm 1989, Hội đua bò mở rộng qui mô cho cả hai huyện Tri Tôn và Tịnh Biên với số lượng đội thi đấu từ 15-20 đội. Từ năm 1992 đến nay, người thi đấu không chỉ là người Khmer ở hai huyện trên mà còn có sự tham dự của người Kinh, người Khmer ở các tỉnh lân cận như Kiên Giang, Sóc Trăng, Trà Vinh, người Campuchia ở tỉnh Tà Keo. Sự mở rộng đối tượng thi đấu phần nào cho thấy sự hấp dẫn của Hội đã thu hút được đông đảo các dân tộc khác đến tham gia tranh tài. Các đội đến từ các địa bàn khác nhau không chỉ góp phần đa dạng đối tượng thi đấu, mà còn đem đến nhiều kinh nghiệm, kỹ năng nuôi dưỡng và huấn luyện bò. Thông qua Hội đua bò, họ có thể học hỏi, tìm ra những cách thức giành chiến thắng đối phương cho những giải đấu tiếp theo. Bên cạnh người thi, Hội đua bò hiện nay được sự quan tâm của đông đảo người dân. Đến gần ngày Hội đua bò, trên các phương tiện thông tin như báo, đài, truyền hình, mạng xã hội đều quảng bá hình ảnh và thời gian tổ chức hội thi để mọi người có thể đến xem. Vào ngày chính diễn ra Hội, số lượng người cổ vũ gần 10.000 người theo thống kê không chính thức từ ban tổ chức. Điều này cho thấy Hội đã sức thu hút đặc biệt đối với người xem, Hội gần như trở thành một hình thức thi đấu thể thao chứ không phải là một trò chơi. Nhiều khán giả đến xem đã bày tỏ sự phấn khích, hò hôp khi các đôi bò tranh giành nhau các cự ly cuối cùng. Các nhiếp ảnh gia cũng là thành phần chiếm số đông trong khán giả, họ đến từ rất sớm và tìm vị trí thích hợp để có thể bắt kịp các khoảnh khắc bức phá của các đội thi. Có thể thấy, từ một trò chơi dân gian của cộng đồng Khmer, Hội đua bò đã được phổ biến rộng rãi đến các cộng đồng dân tộc khác cùng tham gia, góp phần mở rộng giao lưu văn hóa và thắt chặt tình đoàn kết giữ các dân tộc.

Về mặt tiêu cực, để tạo kinh phí cho việc tổ chức và nâng cao giá trị giải thưởng, ban tổ chức vận động tài trợ từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Cùng với sự ủng hộ về kinh phí, không gian của Hội đua bò cũng có nhiều thay đổi do sân thi đấu được trang trí bởi những tấm băng rôn của các nhà tài trợ, hai bên bờ ruộng tập trung các máy quay phim, máy chụp hình của báo và đài truyền hình,

trên loa liên tục phát đi thông tin số tiền của nhà tài trợ. Bên cạnh đó, những người tham gia hội thi cũng được tặng quà lưu niệm từ nhà tài trợ như áo thun, nước uống, nón... để sử dụng trong cuộc đua. Những hoạt động của các nhà tài trợ đã làm cho hội thi, vô hình trung phục vụ cho mục đích quảng cáo mà quên mất đi sự cần thiết tồn tại của các yếu tố truyền thống trong một hội lễ dân gian. Ngoài những biến đổi được tạo ra từ các nhà tài trợ, việc bán vé vào cổng cũng nên được xem xét lại “nên hay không nên” vì Hội đua bò vốn là hoạt động vui chơi gắn với Lễ Dolta của người Khmer, không phải là một cuộc thi đấu thể thao nhằm tranh giải. Thực tế thì từ khi áp dụng việc bán vé để vào xem hội thi số lượng người Khmer đến xem hội cũng có phần giảm đi tạo ra những mất mát về mặt tâm lý.

Những tiêu cực khác mà sự biến đổi từ Hội đua bò dẫn đến có thể kể là: gian lận, cá độ, mất an ninh trật tự,... Từ khi Hội được tổ chức với quy mô lớn, giá trị giải thưởng tăng dần qua các năm đã có sự thu hút nhất định đối với người chơi. Hai năm 2012, 2013, với sự quảng bá và vận động tài trợ của Ban tổ chức nên giá trị giải thưởng cao hơn so với những năm trước, cụ thể, giải nhất là tiền mặt 30 triệu cùng với hiện vật là một chiếc xe gắn máy, cúp, cờ. Cùng với sự tăng lên về giá trị giải thưởng là các cuộc tranh chấp cũng tăng lên về số lượng và mức độ giữa các chủ bò. Khi giá trị kinh tế tăng dẫn đến việc gây ảnh hưởng đến tâm lý người chơi, ai cũng muốn giành lấy giải thưởng cao nhất nên ra sức bảo vệ cho quyền lợi của mình, kể cả việc gian lận. Hội đua bò còn thu hút những thành phần cơ hội, lợi dụng hội thi để thực hiện những hành vi trái pháp luật, cá độ trong Hội đua bò là một ví dụ. Ngày xưa khi Hội đua bò còn chưa phát triển và ít người biết đến, người Khmer khi đi xem hội thường thách với nhau xem đôi bò nào sẽ giành giải thưởng cao nhất và sự thách đấu được giải quyết bằng một gói thuốc, một ly cà phê hoặc một vài ly rượu. Ngày nay, khi hội phát triển thì các cuộc cá cược mang tính giải trí giữa những người Khmer chuyển sang một bữa ăn nhậu hoặc vài thùng bia để ngồi cùng nhau trò chuyện, bàn bạc về hội thi đã qua. Hình thức cá độ với số tiền lớn, mang tính chất cờ bạc bắt đầu xuất hiện khi có sự tham gia của nhiều thành phần đến từ khắp nơi. Tuy nhiên, hiện tượng cá cược bằng tiền chỉ xuất hiện ở một bộ

phận nhỏ người Kinh hoặc người Hoa và được tổ chức với quy mô nhỏ lẻ. Ngoài ra, các tệ nạn móc túi, giật đồ có xu hướng gia tăng trong những năm gần đây khi Hội thu hút nhiều khán giả với đủ các thành phần khắp nơi kéo về xem. Tình trạng mất trật tự an ninh xảy ra tuy chưa nghiêm trọng nhưng cần được quan tâm loại bỏ để đảm bảo không gian vui chơi lành mạnh cho ngày Hội.

6. Kết luận

Hội đua bò xuất hiện từ lâu đời với hình thức đơn giản là một trò chơi dân gian nhưng sau khi được sự quan tâm của chính quyền địa phương, Hội đua bò đã trở thành cuộc thi có quy mô lớn. Qua 22 lần được tổ chức, Hội đua bò đã có một số thay đổi về cách thức tổ chức cũng như hình thức thi đấu.

Mặc dù có những thay đổi trong quá trình phát

triển, Hội đua bò đã dần khẳng định vị trí trong đời sống tinh thần của người Khmer vùng Bảy Núi. Hội không chỉ là một hình thức vui chơi giải trí mà còn là nơi thể hiện sự tài hoa, khéo léo của người nông dân trong việc chọn bò, nuôi và thuần dưỡng bò cũng như kỹ thuật huấn luyện và điều khiển bò khi thi đấu. Với những nét độc đáo trên, Hội đua bò đã trở thành một nét văn hóa đặc sắc chỉ riêng có của người Khmer vùng Bảy Núi.

Hiện nay, tổ chức và hoạt động của Hội đua bò vẫn còn nhiều vấn đề bất cập, có nguy cơ ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa truyền thống của người Khmer. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của người Khmer cần có sự nghiên cứu và xem xét kỹ từ nhiều góc độ để tránh nguy cơ tổn hại đến các giá trị văn hóa truyền thống của người Khmer./

Tài liệu tham khảo

- [1]. Trần Văn Bôn (2002), *Phong tục và nghi lễ vòng đời người Khmer Nam bộ*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- [2]. Sơn Phước Hoan (cb) (2002), *Các lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer Nam bộ*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Lê Hương (1969), *Người Việt gốc Miên*, NXB Văn Đàn.
- [4]. Trường Lưu (1993), *Văn hóa người Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- [5]. Sô-ry-a (1988), *Khmer Nam bộ*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- [6]. Đào Sơn (2013), “Ý nghĩa lễ Sen Đôn ta của đồng bào dân tộc Khmer”, *Tạp chí Văn hóa các dân tộc*, số 6, tr. 4-5.
- [7]. Lâm Thị Mai Sương Tú (2015), *Lễ Dolta và Hội đua bò Bảy Núi của người Khmer tỉnh An Giang*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
- [8]. UBND tỉnh An Giang, Viện Văn hóa Nghệ thuật, (2012), *Hội thảo khoa học “Lễ hội đua bò Bảy Núi, An Giang”*.

BAY NUI OX RACING FESTIVAL OF KHMER PEOPLE IN AN GIANG: TRADITION AND CHANGES

Summary

Ox racing is one of the unique cultural characteristics of Khmer people in An Giang, which came into being from combining local geography and culture. Over time, the festival plays an important role in the Khmer's spritual life. Many previous studies have investigated the festival's history and its part in the Khmer's life. However, virtually no work addresses the shift from traditional to modern. This paper is to clarify that the festival originated from folk game associated with the people's rice farming. It has two common formats of road racing and field-racing. Also, the festival provides opportunity for the people to have fun, share experiences in rearing and cultivating oxes, which signifies the values of the Khmer's festival in An Giang. In recent years, this festival has changed together with social developments. The changes have partly impacted the festival's traditional values and the people's spritual life as well. This paper discusses these changes in comparison to the traditional ones, both the positive and the negative aspects. Thereby, it proposes methods preserving and developing the festival's values.

Keywords: Ox racing, festival, Khmer, Bay Nui, An Giang.

Ngày nhận bài: 06/11/2018; Ngày nhận lại: 13/12/2018; Ngày duyệt đăng: 27/12/2018.